

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HSST

Ngày: 31-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Lê Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/HSST ngày 02 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Y' T**, sinh năm 2005 tại tỉnh Đắk Nông. Nơi thường trú: Buôn Tr, xã Th, huyện J, tỉnh Đắk Nông, Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12. Giới tính: Nam, Dân tộc: Ê Đê; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y' B, sinh năm: 1972; Con bà: H' H, sinh năm: 1974, Gia đình bị cáo có 06 người con, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình. Tiền án; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút. Có mặt

2. Họ và tên: **Y' L**, sinh năm: 1998 tại: tỉnh Đắk Nông. Nơi thường trú: Buôn N, xã Th, huyện J, tỉnh Đắk Nông Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12. Giới tính: Nam; Dân tộc: Ê Đê; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y' E, sinh năm: 1965; Con bà: H' P, sinh năm: 1965; Gia đình bị cáo có 08 người con, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình. Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 06/01/2024 Y' H gặp Y' P tại nhà Y Tinh ở Buôn Tr, xã Th, huyện J, tỉnh Đắk Nông, do cùng là người nghiện ma túy nên Y T rủ Y L cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng, Y L đồng ý, sau đó đưa cho Y T 100.000 đồng, Y T góp 100.000 đồng, được tổng số tiền 200.000 đồng.

Y L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 48D1 - 361.89 chở Y T đến đoạn đường trên để tìm mua ma túy, khi đến Y L dừng xe đứng đợi, Y T đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch và hỏi mua của người này 200.000 đồng ma túy, được người đàn ông đồng ý bán cho 01 gói nhựa màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (thường gọi là ma túy đá), Y L đứng đợi nhìn thấy việc mua bán ma túy giữa Y T và người đàn ông lạ mặt. Mua được ma túy, Y T cất gói ma túy vào túi quần trước bên phải đang mặc trên người rồi quay lại lên xe Y L chở về nhà sử dụng. Khi đi được khoảng 200 mét đến 300 mét thì bị Công an thị trấn Ea T'ling kiểm tra, phát hiện trong túi quần trước bên phải của Y T đang mặc có 01 gói gói nhựa, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy) nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 23 giờ 00 phút cùng ngày, tại đường Quang Trung thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, thu giữ 01 gói nhựa màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy) trong túi quần trước bên phải của Y T đang mặc và phương tiện có liên quan, đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ tài liệu cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút xử lý theo quy định. Ngày 07/01/2024, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Y T và Y L, kết quả Y T và Y L dương tính với chất ma túy.

Bản kết luận giám định số 28/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nhựa được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1651 gam. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nhựa hoàn lại Cơ quan trung cầu sau giám định có khối lượng 0,1509 gam.

*** Về thu giữ vật chứng:** Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng sau:

+ 01 gói nhựa màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy) thu giữ trong túi quần trước bên phải của Y T đang mặc trên người, được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có chữ ký giáp lai của Y T, Y L, Trịnh Đức M, Lưu Hồng Th, Nguyễn Văn A và đóng dấu giáp lai của Công an thị trấn Ea T'ling

+ 01 xe mô tô BKS: 48D1 - 361. 89, nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER, màu xanh đen.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Xe mô tô BKS: 48D1 - 361.89, nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER, màu xanh đen là tài sản của bị cáo Y L.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS - CJ ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố các bị cáo Y T và Y L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Y T và Y L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng, không oan.

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Y T và Y L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/01/2024.

Xử phạt bị cáo Y L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật TTHS đề nghị HĐXX tuyên:

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 46; điểm a, b khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 0,1509 gam ma túy (Methamphetamine) hoàn lại sau giám định (được đựng trong một gói Zipper chỉ đồ kích thước (4x6) cm. Gói Zipper trên và gói nhựa đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 28/KL - KTHS và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

+ Xe mô tô BKS: 48D1 - 361.89, nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER, màu xanh đen được tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo Y T và Y L không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 23 giờ 00 phút, ngày 06/01/2024 tại đường Tr thuộc thị trấn E, huyện J, tỉnh Đắk Nông, Công an thị trấn Ea T'ling bắt quả tang Y T và Y L đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người Y T 0,1651 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Y T và Y L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Tại Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....;

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam;*

.....;

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Y T là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Y L đi mua ma túy về để sử dụng, đồng thời chính Y T cũng là người trực tiếp gặp người đàn ông tại đoạn đường thuộc thị trấn E để mua ma túy của người này. Bị cáo Y T có vai trò cao hơn so với bị cáo Y L. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Y T cao hơn so với các bị cáo Y L.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Y T và Y L, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Vì vậy tiếp tục điều tra, xác minh có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng có căn cứ, đúng quy định, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận: Tịch thu tiêu hủy: 0,1509 gam ma túy (Methamphetamine) hoàn lại sau giám định (được đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ kích thước (4x6) cm. Gói Zipper trên và gói nhựa đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 28/KL - KTHS và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lại của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông).

+ Xe mô tô BKS: 48D1 - 361.89, nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER, màu xanh đen được tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, ngày 02/5/2024).

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Y T và Y L Priêng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Y T và Y L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Y T 01 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/01/2024.

Xử phạt Y L 01 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/01/2024.

2. Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 0,1509 gam ma túy (Methamphetamine) hoàn lại sau giám định (được đựng trong một gói Zipper chỉ đo kích thước (4x6) cm. Gói Zipper trên và gói nhựa đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 28/KL - KTHS và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: BKS: 48D1 - 361.89, nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER, màu xanh đen đã qua sử dụng.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, ngày 02/5/2024).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Y T và Y L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Cư Jút;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Tím